

TỔNG CÔNG TY
ĐIỆN LỰC MIỀN NAM
BAN QUẢN LÝ DỰ ÁN
LƯỚI ĐIỆN MIỀN NAM

Số: 1325/ALĐDMN-QLCT

V/v thông tin và kế hoạch thực hiện
công trình Phân pha dây dẫn đường
dây 110kV Vũng Liêm - Trà Vinh 2

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 17 tháng 04 năm 2020

SỞ CÔNG THƯƠNG TRÀ VINH

ĐẾN	Số: 2735
Ngày:	20/04/2020
Chuyển:	

Kính gửi:

- Sở Tài nguyên Môi trường tỉnh Trà Vinh;
- Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh.

Nhằm tăng cường khả năng cung cấp điện ổn định đáp ứng nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Trà Vinh, đồng thời tăng cường mạch vòng liên kết 110kV giữa trạm 220kV Trà Vinh 2 và trạm 220kV Vĩnh Long 2, Tổng công ty Điện lực miền Nam đã quyết định đầu tư xây dựng công trình Phân pha dây dẫn Đường dây 110kV Vũng Liêm - Trà Vinh 2 tại quyết định số 774/QĐ-EVN SPC ngày 22/02/2017 với tổng mức đầu tư là 92,5 tỷ đồng, sử dụng nguồn vốn vay thương mại cùng vốn của Tổng công ty Điện lực miền Nam và giao Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam quản lý điều hành dự án. Công trình đã được UBND tỉnh Trà Vinh thỏa thuận phương án cải tạo, nâng cấp tại công văn số 3561/UBND-CNXD ngày 20/09/2019, Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam xin báo cáo về thông tin và kế hoạch thực hiện của công trình đồng thời kiến nghị sự hỗ trợ của quý Sở, cụ thể như sau:

1. Quy mô, địa điểm:

Phân pha dây dẫn từ ACSR240mm² thành 2xACSR240mm², chiều dài tuyến khoảng 54,98 km, cụ thể như sau:

+ Mặt bằng tuyến: **Sử dụng lại toàn bộ hành lang và hướng tuyến hiện hữu.**

- + Điểm đầu: Cột cống 110kV TBA 110kV Vũng Liêm.
- + Điểm giữa 01: Cột cống 110kV TBA 110kV Long Đức.
- + Điểm giữa 02: Cột cống 110kV TBA 110kV Trà Vinh.
- + Điểm cuối: Cột cống TBA 220kV Trà Vinh 2.
- + Cáp điện áp: 110kV.
- + Số mạch: 01 mạch và 02 mạch.
- + Tổng chiều dài: 54,98 km.
- + Số vị trí trụ: 263 vị trí trụ bao gồm 203 vị trí cải tạo trụ BT LT, 38 vị trí cải tạo trụ tháp sắt, 17 vị trí cột tháp sắt thay thế cột PI neo hiện hữu, 03 vị trí cột tháp sắt thay thế cột tháp sắt neo hiện hữu, 02 vị trí xây dựng mới trụ tháp sắt.

Công trình xây dựng trên tuyến đường dây hiện hữu đi qua địa bàn các xã Hiếu Phụng, Trung Hiếu, Trung Thành, Trung Ngãi, Trung Nghĩa, huyện Vũng Liêm (*tỉnh Vĩnh Long*); Thị trấn Càng Long, các xã Mỹ Cẩm, Nhị Long, Bình Phú, Phương Thạnh, huyện Càng Long; phường 8, phường 9, thành phố Trà Vinh; thị

trấn Châu Thành, các xã Lương Hoà, Lương Hoà A, Đa Lộc, Nguyệt Hoá, huyện Châu Thành.

2. Diện tích đất ảnh hưởng bởi dự án: Được thể hiện cụ thể như phụ lục kèm theo công văn này.

3. Tiến độ thực hiện dự án dự kiến:

- + Bàn giao mốc, thực hiện đo vẽ địa chính hoàn tất trước ngày: 15/5/2020.
- + Kiểm kê, kê biên hoàn tất trước ngày: 15/6/2020.
- + Khảo sát và trình duyệt giá đất hoàn tất trước ngày: 15/8/2020.
- + Áp giá bồi thường và trình duyệt hoàn tất trước ngày: 25/8/2020.
- + Chi trả tiền cho hộ dân hoàn tất trước ngày: 15/9/2020.
- + Triển khai thi công và hoàn thành nghiệm thu đóng điện công trình đưa vào sử dụng trước ngày: 31/12/2020.

4. Khó khăn, vướng mắc:

Công trình hiện chưa có tên trong Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất năm 2020 của tỉnh Trà Vinh nên chưa có cơ sở để ban hành thông báo thu hồi đất, thành lập Hội đồng bồi thường hỗ trợ cũng như triển khai công tác khảo sát giá đất thực tế cho công trình.

5. Kiến nghị:

Nhằm có cơ sở sớm thi công xây dựng hoàn tất công trình và đóng điện đưa vào vận hành đúng tiến độ, Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam xin kiến nghị Sở Tài nguyên Môi trường và Sở Công Thương tỉnh Trà Vinh xem xét hỗ trợ giải quyết các vấn đề sau:

- Đăng ký công trình vào Danh mục các công trình, dự án cần thu hồi đất năm 2020 của tỉnh Trà Vinh.

- Hỗ trợ hướng dẫn ban hành thông báo thu hồi đất, thành lập Hội đồng Bồi thường, hỗ trợ cho công trình, triển khai công tác khảo sát giá đất thực tế.

Để công trình sớm thi công hoàn tất và đóng điện đưa vào vận hành đúng tiến độ, đáp ứng kịp thời nhu cầu cấp thiết về điện cho địa phương, Ban Quản lý dự án Lưới điện miền Nam kính mong quý Sở chủ trì và bố trí giúp cuộc đàm giải quyết các kiến nghị nêu trên trong tuần lễ từ ngày 27/4/2020 đến ngày 29/4/2020.

Mọi thông tin chi tiết về cuộc họp nêu trên xin vui lòng liên hệ ông Huỳnh Thế Duy – CV Phòng Quản lý công trình, Số điện thoại: 0901.0901.97.

Kính mong quý Sở quan tâm giải quyết.

Trân trọng./.

Nơi nhận:

- Như trên (*bản giấy*);
- Cty Điện lực Trà Vinh “để hỗ trợ”;
- Ban Giám đốc;
- Lưu VT, QLCT (D.05).

**KT.GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



Nguyễn Văn Ngọc

Bảng thống kê số lượng trụ và diện tích đất bị ảnh hưởng bởi móng trụ, đi qua khu vực địa bàn xã, phường thuộc huyện, thành phố tỉnh Trà Vinh

TT	Địa phương	Chiều dài (m)	Số móng trụ (móng)	Diện tích sử dụng (m ²)	LUC	LNQ	CLN và LNK	Đất nông nghiệp khác	Đất phi nông nghiệp	ONT và LNQ	ONT và CLN	(V+T)
I	Huyện Càng Long	13400	77	2620.12	412.16	-	894.20	825.64	-	-	-	-
1	Xã Mỹ Cẩm	221	2	124.44	-	-	124.44	-	-	-	-	-
2	TT Càng Long	4562	25	764.44	147.2	-	226.48	108.72	134.84	-	-	147.2
3	Xã Nhị Long	744	4	117.76	-	-	-	-	-	-	-	117.76
4	Xã Bình Phú	3132	18	661.04	-	-	-	661.04	-	-	-	-
5	Xã Phuông Thạnh	4741	28	952.44	264.96	-	543.28	55.88	-	-	-	88.32
II	TP Trà Vinh	7037	17	1143.84	718.36	-	233.12	192.36	-	-	-	-
1	Phường 8	2366	14	688.08	292.04	-	-	203.68	192.36	-	-	-
2	Phường 9	195	1	29.44	-	-	-	29.44	-	-	-	-
3	Xã Long Đức	4476	2	426.32	426.32	-	-	-	-	-	-	-
III	Huyện Châu Thành	19107	57	2444.4	1598.65	322.2	107.67	49.84	82.08	253.52	-	29.44
1	Xã Nguyệt Hòa	5565	20	677.97	365.57	29.44	58.88	-	-	224.08	-	-
2	Xã Lương Hòa	2427	2	55.6	55.6	-	-	-	-	-	-	-
3	Xã Lương Hòa A	6033	16	761.4	439.2	292.76	29.44	-	-	-	-	-
4	Xã Da Lộc	4020	13	747.32	717.88	-	-	-	-	29.44	-	-
5	TT Châu Thành	1062	6	201.11	20.4	-	19.35	49.84	82.08	-	-	29.44